

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 53 /2016/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày 30 tháng 11 năm 2016

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước  
về vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2036/TTr-SXD ngày 18/10/2016.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải; Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế, Cục trưởng Cục Thống kê, Cục trưởng Cục Hải quan, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2016./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TTTU, TT.HĐND.tỉnh;
- UBMT TQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- LĐVP, P.KTN;
- Lưu: VT.(Trung).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT CHỦ TỊCH**



*Huyền Anh Minh*

## QUY CHẾ

### Phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 53 /2016/QĐ-UBND,  
ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Đối tượng điều chỉnh: Các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

### Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước để nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện công tác quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh, bảo đảm tính thống nhất, không chồng chéo trong hoạt động quản lý và không gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

2. Thực hiện theo đúng nguyên tắc, nghiệp vụ, chuyên môn, chế độ bảo mật của mỗi cơ quan, bảo đảm kết quả phối hợp đạt chất lượng và thời gian yêu cầu.

3. Bảo đảm tính khách quan trong quá trình phối hợp. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của các cơ quan liên quan. Đối với những vấn đề chưa thống nhất ý kiến, cơ quan chủ trì có trách nhiệm tổng hợp báo cáo và đề xuất hướng giải quyết trình UBND tỉnh.

### Điều 3. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung của công tác quản lý vật liệu xây dựng, cơ quan chủ trì quyết định việc áp dụng các phương thức phối hợp sau:

1. Lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Tổ chức họp.
3. Khảo sát, điều tra.
4. Lập tổ chức phối hợp liên cơ quan.

5. Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan chủ trì hoặc cơ quan phối hợp và thông tin cho cơ quan phối hợp về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đó.

#### **Điều 4. Nội dung công tác phối hợp quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh**

1. Tổ chức lập, thẩm định các quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng; quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường của tỉnh phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng quốc gia, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng chủ yếu; quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng quốc gia, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng chủ yếu đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn các hoạt động thẩm định, đánh giá về: Công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng; chất lượng sản phẩm vật liệu xây dựng.

4. Tổ chức thẩm định các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng theo phân cấp của Chính phủ và phân công của UBND tỉnh.

5. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, các quy định về an toàn, vệ sinh lao động trong các hoạt động: Khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; sản xuất vật liệu xây dựng.

6. Hướng dẫn các quy định của pháp luật về kinh doanh vật liệu xây dựng đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh theo phân công của UBND tỉnh.

7. Kiểm tra chất lượng các sản phẩm, hàng hoá vật liệu xây dựng được sản xuất, lưu thông và đưa vào sử dụng trong các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

8. Theo dõi, tổng hợp tình hình đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng, tình hình sản xuất vật liệu xây dựng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

9. Tổ chức nghiên cứu, công bố định kỳ giá vật liệu xây dựng.

10. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật, cung cấp thông tin về các hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan chủ trì**

1. Đối với nhiệm vụ xây dựng chính sách, chiến lược, quy hoạch; công tác thẩm định; tổ chức tập huấn, hướng dẫn, hội thảo, triển lãm:

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện, trong đó xác định nhiệm vụ của từng cơ quan phối hợp.

b) Tổ chức các hoạt động phối hợp theo kế hoạch đã được thủ trưởng cơ quan chủ trì ký ban hành.

c) Yêu cầu cơ quan phối hợp cử cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu tham gia công tác phối hợp; thông báo cho cơ quan phối hợp về tình hình tham gia của cán bộ, công chức được cử tham gia phối hợp; duy trì mối liên hệ với các cơ quan phối hợp và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ phối hợp đã được phân công của các cơ quan đó.

d) Cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết theo đề nghị của cơ quan phối hợp và các điều kiện bảo đảm khác cho công tác phối hợp.

e) Tập hợp đầy đủ và tổ chức nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các cơ quan phối hợp.

f) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện; đề xuất phương án cuối cùng đối với vấn đề còn có ý kiến khác nhau và giải thích lý do không tiếp thu ý kiến của cơ quan phối hợp.

g) Lưu trữ hồ sơ theo quy định.

2. Đối với nhiệm vụ kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật, quy hoạch đã phê duyệt:

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, trong đó xác định thời gian, địa điểm, nội dung kiểm tra, trách nhiệm của từng cơ quan phối hợp; gửi kế hoạch kiểm tra cho cơ quan phối hợp, cơ quan được kiểm tra và UBND tỉnh.

b) Thủ trưởng cơ quan chủ trì ban hành quyết định thành lập tổ chức phối hợp kiểm tra; thực hiện kiểm tra theo kế hoạch đã được thủ trưởng cơ quan chủ trì ký ban hành; thực hiện trách nhiệm và quyền hạn quy định tại các điểm c, d, g khoản 1 Điều này.

c) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả kiểm tra và đề xuất phương án xử lý; chịu trách nhiệm về tiến độ công tác kiểm tra và tính chính xác của báo cáo kiểm tra.

### **Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan phối hợp**

1. Tham gia các hoạt động phối hợp; từ chối phối hợp nếu nội dung phối hợp không liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp.

2. Cử cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu tham gia công tác phối hợp; tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ, công chức tham gia phối hợp.

3. Cho ý kiến kịp thời về vấn đề mà cán bộ, công chức được cử phối hợp báo cáo; được quyền bảo lưu ý kiến.

4. Tuân thủ thời hạn góp ý kiến về những vấn đề theo yêu cầu của cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm về nội dung và tính nhất quán của các ý kiến trong các hoạt động phối hợp của cơ quan mình.

5. Cung cấp và chịu trách nhiệm về sự chính xác của thông tin, số liệu đã cung cấp.

6. Yêu cầu cơ quan chủ trì cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết phục vụ cho công tác phối hợp.

7. Đề nghị cơ quan chủ trì điều chỉnh thời gian phối hợp để đảm bảo chất lượng công tác phối hợp; nếu cơ quan chủ trì không chấp thuận vì lý do bảo đảm tiến độ thì phải tuân thủ.

8. Báo cáo cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi cơ quan chủ trì không yêu cầu tham gia các hoạt động phối hợp có liên quan.

## **Chương II** **TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ CỦA CÁC CƠ QUAN** **QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**

### **Điều 7. Sở Xây dựng**

1. Chủ trì và chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các nội dung được nêu tại Điều 4, Quy chế này.

2. Định kỳ, trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hàng năm tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh công tác quản lý Nhà nước về vật liệu xây dựng theo quy định tại Thông tư số 05/2012/TT-BXD ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Xây dựng ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành xây dựng và Thông tư số 06/2012/TT-BXD ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Xây dựng Quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành xây dựng.

3. Định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình phối hợp theo quy định của Quy chế này.

### **Điều 8. Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn các hoạt động quản lý nhà nước về môi trường trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các nội dung sau:

a) Phối hợp tham gia góp ý kiến về công tác lập quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng, công tác lập quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh.

b) Cung cấp thông tin về tình hình cấp giấy phép hoạt động khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Phối hợp tham gia góp ý kiến về công tác thẩm định các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng theo phân cấp của Chính phủ và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Kiểm tra điều kiện năng lực và việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường và các quy định khác của các tổ chức, cá nhân hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng, sản xuất vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình cấp giấy phép hoạt động khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng trên địa bàn tỉnh, đồng thời gửi Sở Xây dựng để theo dõi, tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng.

### **Điều 9. Sở Công Thương**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện chương trình, đề án, cơ chế chính sách, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp vật liệu xây dựng: xúc tiến thương mại, triển lãm hàng hóa và hội chợ về vật liệu xây dựng nhằm giúp doanh nghiệp mở rộng thị trường (trong và ngoài nước) tiêu thụ sản phẩm, tạo dựng môi trường cho doanh nghiệp phát triển.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan trong việc quy hoạch xây dựng các cụm công nghiệp vật liệu xây dựng.

3. Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng và di dời địa điểm sản xuất vào khu quy hoạch và vùng phụ cận.

4. Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các nội dung sau:

a) Phối hợp tham gia góp ý kiến về công tác lập quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng, công tác lập quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh.

b) Quản lý, kiểm tra điều kiện hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực vật liệu xây dựng về nhãn mác, xuất xứ của vật liệu xây dựng lưu thông trên thị trường.

c) Kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với tổ chức, cá nhân hoạt động về vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp tham gia góp ý kiến về công tác thẩm định các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng theo phân cấp của Chính phủ và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 10. Sở Khoa học và Công nghệ**

1. Phối hợp với Sở Xây dựng:

a) Hướng dẫn việc áp dụng và công bố sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng phù hợp quy chuẩn kỹ thuật.

b) Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng đặc thù, yêu cầu cụ thể về điều kiện môi trường, đảm bảo phù hợp với đặc điểm và sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

c) Quản lý, kiểm tra điều kiện hoạt động của các cơ sở khai thác, sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực vật liệu xây dựng về thiết bị, công nghệ trong đầu tư khai thác, chế biến, sản xuất vật liệu xây dựng.

d) Kiểm tra chất lượng các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất, lưu thông và đưa vào sử dụng tại các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tiêu chuẩn công bố áp dụng đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.

e) Phối hợp tham gia trong công tác thẩm định các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng về mặt thiết bị, quy trình công nghệ, nhằm ngăn chặn kịp thời việc chuyển giao những công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường vào địa phương.

2. Định kỳ 6 tháng, hàng năm cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng về các doanh nghiệp và sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng công bố hợp chuẩn.

### **Điều 11. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Phối hợp với Sở Xây dựng cung cấp thông tin về tình hình hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Định kỳ 06 tháng, hàng năm cung cấp cho Sở Xây dựng danh sách doanh nghiệp được cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đầu tư, doanh nghiệp giải thể, doanh nghiệp tạm ngưng hoặc bị cấm hoạt động, doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận đầu tư trong lĩnh vực vật liệu xây dựng để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng cùng các đơn vị có liên quan tổ chức quản lý và thực hiện quy hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

### **Điều 12. Sở Tài chính**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng xem xét bố trí vốn cho công tác lập quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế.

2. Phối hợp các Sở, ngành có liên quan hướng dẫn các chính sách tài chính hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ hiện đại khi chấm dứt hoạt động các cơ sở sản xuất có công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường và hiệu quả kinh tế thấp.

### **Điều 13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

1. Chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật về: an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng, chống cháy, nổ.



2. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã tổ chức kiểm tra đối với máy móc, thiết bị đưa vào sản xuất, chế biến, khai thác trong lĩnh vực vật liệu xây dựng (nếu có) đáp ứng các tiêu chuẩn về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.

#### **Điều 14. Sở Giao thông vận tải**

1. Cung cấp thông tin về quy hoạch các tuyến đường tỉnh cho Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã để làm cơ sở quy định các địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng.

2. Phối hợp tham gia góp ý kiến về công tác lập quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng, công tác lập quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 15. Cục Thống kê**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng xây dựng các phương án điều tra thống kê, tổ chức điều tra về tình hình hoạt động của các doanh nghiệp khai thác, chế biến, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng cung cấp thông tin về doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

#### **Điều 16. Ban Quản lý các Khu kinh tế**

1. Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan:

a) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, các quy định về an toàn, vệ sinh lao động trong sản xuất vật liệu xây dựng, các quy định pháp luật về kinh doanh vật liệu xây dựng cho các đơn vị hoạt động vật liệu xây dựng trong phạm vi các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

b) Kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất đối với các đơn vị hoạt động về lĩnh vực vật liệu xây dựng trong phạm vi các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì công bố, hướng dẫn và quản lý thực hiện quy hoạch tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh, thường xuyên tổ chức rà soát, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng được hoạt động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu (về địa điểm sản xuất, diện tích sản xuất...).

3. Phối hợp với Sở Xây dựng cung cấp thông tin về tình hình hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng của các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh. Định kỳ 6 tháng, hàng năm cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng về tình hình sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng của các đơn vị hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng trong phạm vi các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 17. Cục Hải quan**

1. Phối hợp với Sở Xây dựng cung cấp thông tin về tình hình hoạt động xuất nhập khẩu trong lĩnh vực vật liệu xây dựng của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Định kỳ 6 tháng, hàng năm cung cấp cho Sở Xây dựng thông tin về chủng loại, số lượng, thương hiệu, xuất xứ và các thông tin liên quan về tình hình xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng, thiết bị nhập khẩu phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trong công tác quản lý chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật.

### **Điều 18. Cục Thuế**

Phối hợp với Sở Xây dựng cung cấp thông tin về tình hình hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Định kỳ 6 tháng, hàng năm cung cấp cho Sở Xây dựng thông tin để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 19. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã**

1. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê và Sở Xây dựng thực hiện các cuộc điều tra thống kê các tổ chức, cá nhân thực tế khai thác, chế biến, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng (số lượng, quy mô và chủng loại) trên địa bàn theo phương án điều tra của tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn định kỳ hàng năm.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương thực hiện việc quy định khu vực, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng phù hợp với quy hoạch của địa phương; hàng năm có khảo sát và điều chỉnh lại các quy định khu vực, địa điểm cho phù hợp với tình hình thực tế.

4. Quản lý các hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn, tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, phát hiện và xử lý các sai phạm trên địa bàn; báo cáo kịp thời và đề xuất giải pháp xử lý cho Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh nếu vượt quá thẩm quyền giải quyết.

5. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, xác định các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn (nếu có) để đưa vào quy hoạch thăm dò, khai thác nhằm phục vụ nhu cầu xây dựng của tỉnh.

6. Định kỳ 6 tháng, hàng năm cung cấp cho Sở Xây dựng danh sách hộ kinh doanh đăng ký cấp mới, thay đổi nội dung kinh doanh, tạm ngừng kinh doanh, chấm dứt kinh doanh, bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong

lĩnh vực vật liệu xây dựng để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Định kỳ ngày 10 tháng 6 và ngày 10 tháng 12 hàng năm và đột xuất, báo cáo về Sở Xây dựng tình hình hoạt động của các tổ chức, cá nhân khai thác, chế biến, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn; tình hình thực hiện quy định khu vực, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng.

### Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 20.** Các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm tổ chức, thực hiện Quy chế này.

**Điều 21.** Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Minh Anh Minh*

